

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH TRÀ VINH

Số: 12/QĐ-CTHADS

Trà Vinh, ngày 04 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giảm giá tài sản (lần 1)

CHẤP HÀNH VIÊN

Căn cứ khoản 1 Điều 20, Điều 104 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ Bản án số 49/2023/HS-ST ngày 11 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ các Quyết định thi hành án số 57/QĐ-CTHADS ngày 24 tháng 11 năm 2023; 77/QĐ-CTHADS ngày 30 tháng 11 năm 2023; 86/QĐ-CTHADS ngày 12 tháng 12 năm 2023; 100, 101/QĐ-CTHADS cùng ngày 27 tháng 12 năm 2023; 114/QĐ-CTHADS ngày 04 tháng 01 năm 2024; 120/QĐ-CTHADS ngày 09 tháng 01 năm 2024; 121/QĐ-CTHADS ngày 17 tháng 01 năm 2024; 124/QĐ-CTHADS ngày 24 tháng 01 năm 2024; 138, 139, 140, 141, 142/QĐ-CTHADS cùng ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thi hành án dân sự tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 240324/CT-SP ngày 22 tháng 03 năm 2024 của Công ty TNHH Thẩm định giá và Đào tạo Song Pha;

Căn cứ kết quả thẩm định giá ngày 22 tháng 3 năm 2024 của Công ty TNHH Thẩm định giá và Đào tạo Song Pha;

Căn cứ Biên bản thanh lý số 12/BBTL/2024 cùng ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Doanh nghiệp đấu giá tư nhân Vạn Phát Hưng;

Căn cứ thông báo số 722/TB-CTHADS ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Cục Thi hành án dân sự về việc không có người tham gia đấu giá, trả giá hoặc bán đấu giá không thành;

Xét thời hạn thỏa thuận về mức giảm giá tài sản đã hết mà đương sự không thỏa thuận hoặc thỏa thuận không được về mức giảm giá.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giảm giá tài sản của bà Nguyễn Thị Cẩm Nguyên, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số 231A, Nguyễn Thị Minh Khai, khóm 8, phường 7, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

Tài sản giảm giá gồm:

1. Quyền sử dụng đất thửa đất 119, tờ bản đồ số 3, diện tích 68,4m², loại đất ODT. Địa chỉ: Khóm 4, phường 1, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh. Giá khởi điểm: 586.324.800đ (Năm trăm tám mươi sáu triệu ba trăm hai mươi bốn nghìn tám trăm đồng).

Mức giá giảm là 9% giá khởi điểm của lần bán đấu giá liền kề trước, giá trị tài sản sau khi giảm giá là: 586.324.800đ - (586.324.800đ x 9%) = 533.555.568đ (Năm trăm ba mươi ba triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn năm trăm sáu mươi tám đồng).

2. Giá trị công trình xây dựng trên đất. Giá khởi điểm: 451.865.776đ (Bốn trăm năm mươi một triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn bảy trăm bảy mươi sáu đồng);

Mức giá giảm là 9% giá khởi điểm của lần bán đấu giá liền kề trước, giá trị tài sản sau khi giảm giá là: 451.865.776đ - (451.865.776đ x 9%) = 411.197.856đ (Bốn trăm mười một triệu một trăm chín mươi bảy nghìn tám trăm năm mươi sáu đồng).

3. Giá trị cây trồng trên đất. Giá khởi điểm: 645.000đ (Sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Mức giá giảm là 9% giá khởi điểm của lần bán đấu giá liền kề trước, giá trị tài sản sau khi giảm giá là: 645.000đ - (645.000đ x 9%) = 586.950đ (Năm trăm tám mươi sáu nghìn chín trăm năm mươi đồng).

Tổng giá khởi điểm: 1.038.835.576đ (Một tỷ không trăm ba mươi tám triệu tám trăm ba mươi lăm nghìn năm trăm bảy mươi sáu đồng).

Mức giá giảm là 9% giá khởi điểm của lần bán đấu giá liền kề trước, giá trị tài sản sau khi giảm giá là: 1.038.835.576đ - (1.038.835.576đ x 9%) = 945.340.374đ (Chín trăm bốn mươi lăm triệu ba trăm bốn mươi nghìn ba trăm bảy mươi bốn đồng).

Điều 2. Người phải thi hành án, người được thi hành án và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Cục trưởng (b/c);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh;
- Kế toán nghiệp vụ;
- Lưu: VT, HSTHA.

CHẤP HÀNH VIÊN

Nguyễn Văn Huệ